

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ DẦU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 22-6-2022
V/v Tranh chấp hôn nhân gia
đình về ly hôn và nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Nguyễn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Trọn.

2. Bà Trần Thị Đào.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bình Nhi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Ngô Anh Thư – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G1, tỉnh T xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 324/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2021 về “Tranh chấp hôn nhân gia đình về ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2022/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Thanh T1, sinh năm 1990; địa chỉ: ấp A, xã P, huyện G1, tỉnh T; có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Tấn T2, sinh năm 1983; địa chỉ: ấp A2, xã P, huyện G1, tỉnh T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 20-5-2021 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh T1 trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh T2 có tìm hiểu và tự nguyện chung sống với nhau, có tổ chức lễ cưới. Ngày 11-5-2018, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện G1, tỉnh T, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng hay cãi nhau, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Do tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được nên chị yêu cầu ly hôn với anh T2.

Về con chung: Không có nên không đặt ra giải quyết.

Về T2 sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Tấn T2 đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng không đến Tòa nên không có lời trình bày.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật và giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa; việc chấp hành của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi vào nghị án được thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Riêng bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của bị đơn theo quy định tại các Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T1 đối với anh T2. Về T2 con chung, sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu nên không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa; kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Nguyễn Thị Thanh T1 khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Tấn T2, địa chỉ: ấp A2, xã P, huyện G1, tỉnh T. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì quan hệ tranh chấp trong vụ án này là “Tranh chấp hôn nhân gia đình về ly hôn, nuôi con”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

[1.2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Chị T1 có đơn xin xét xử vắng mặt, anh T2 đã được Tòa án triệu tập họp lệ hai lần nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa nên vụ án vẫn được tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về hôn nhân: Chị T1, anh T2 tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện G1, tỉnh T. Do đó, hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Xét yêu cầu ly hôn của chị T1, thấy rằng: Quá trình chung sống, giữa chị T1, anh T2 phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng hay cãi nhau, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Hiện tại, chị T1 đã về chung sống với cha mẹ ruột tại ấp A, xã P, huyện G1. Tòa án đã triệu tập anh T2 nhiều lần nhưng anh T2 vẫn không đến Tòa để trình bày ý kiến, cho thấy anh T2 không có thiện chí hàn gắn tình cảm với chị T1. Xét thấy, mâu thuẫn giữa chị T1, anh T2 đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị T1, chị T1 được ly hôn với anh T2.

[2.2] Về con chung: không có nên không đặt ra giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu giải quyết nên cần ghi nhận.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] *Về án phí*: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, chị Nguyễn Thị Thanh T1 phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1, 2 Điều 227, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 19, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Thanh T1 đối với anh Nguyễn Tấn T2. Chị T1 được ly hôn với anh T2.
2. Về con chung: Không có nên không đặt ra giải quyết.
3. Về tài sản chung và nợ chung: Ghi nhận chị T1 không yêu cầu giải quyết.
4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh T1 phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn) đồng, nhưng được khấu trừ 300.000 (ba trăm ngàn) đồng vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0023888 ngày 02 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh (Ghi nhận chị T1 đã nộp xong).

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh T trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- CC.THADS huyện Gò Dầu;
- UBND xã P, h. G1, tỉnh T;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Chí Nguyễn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

